



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

KỈ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG



NXB ĐÀ NẴNG



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
Số 459 Tôn Đức Thắng, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng
Điện thoại: 02362841323 - www.ucd.udn.vn

ISBN: 978-604-84-7341-9



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

**KỈ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC
TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG**



NXB ĐÀ NẴNG

Nguyễn Thị Phương Nhung	321
HƯỚNG DẪN SINH VIÊN LẬP KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÍCH ỨNG VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH MÔN TOÁN Ở CẤP TIỂU HỌC	
Nguyễn Thị Phương Nhung, Phạm Xuân Sơn	336
RÈN LUYỆN KỸ NĂNG QUẢN LÝ LỚP HỌC CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC	
Nguyễn Thị Hà Phương	349
ĐỀ XUẤT ÁP DỤNG QUY TRÌNH NGHIÊN CỨU BÀI HỌC TRONG ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC TƯƠNG LAI Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG	
Nguyễn Phan Lâm Quyên	361
ĐỀ XUẤT CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM	
Nguyễn Hoàng Thảo Quỳnh, Hoàng Nam Hải	374
MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC DẠY HỌC DỰ ÁN CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC	
Bùi Thị Tâm	385
QUY TRÌNH RÈN LUYỆN KỸ NĂNG LẬP KẾ HOẠCH BÀI DẠY CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC	
Chu Thị Hà Thanh, Thái Thị Quỳnh Trang	393
NÂNG CAO NĂNG LỰC PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIẾNG VIỆT THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC	
Lương Văn Thọ, Nguyễn Thị Trang Nhung, Nguyễn Trần Mỹ Linh, Phạm Thị Nghiên, Nguyễn Phương Trang, Hoàng Lê Huyền Trang, Phạm Minh Thư	408
NGHIÊN CỨU CÁC THIẾT BỊ THỤ ĐỘNG VÀ TÍCH CỰC TRONG NỘI DUNG HỌC PHẦN CƠ SỞ CÔNG NGHỆ Ở CẤP TIỂU HỌC ĐỀ THIẾT KẾ ĐÈN PIN MINI SỬ DỤNG ĐÈN LED 3V VÀ NGUỒN 1.5V	

RÈN LUYỆN KĨ NĂNG QUẢN LÝ LỚP HỌC CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Nguyễn Thị Phương Nhung¹, Phạm Xuân Sơn²

^{1,2}Trường Sư phạm - Trường Đại học Vinh

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Phương Nhung, email: phuongnhungdhv@gmail.com

Tóm tắt: Mục đích của nghiên cứu này gồm ba phần: (a) Nhận diện các thành tố của kĩ năng quản lý lớp học của sinh viên đại học ngành Giáo dục Tiểu học; (b) Xác định các cách thức rèn luyện kĩ năng quản lý lớp học cho sinh viên và (c) đề xuất một số biện pháp nhằm tổ chức rèn luyện kĩ năng quản lý lớp học cho sinh viên đại học ngành Giáo dục Tiểu học. Kết quả chỉ ra rằng việc nhận diện đầy đủ và toàn diện các thành tố kĩ năng quản lý lớp học và xây dựng được môi trường thúc đẩy rèn luyện kĩ năng tốt, nó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giúp sinh viên đáp ứng các yêu cầu nghề nghiệp trong thực tiễn.

Từ khóa: quản lý lớp học; kĩ năng quản lý lớp học; rèn luyện kĩ năng.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quản lý lớp học là một kĩ năng quan trọng để giáo viên có thể định hướng, dẫn dắt lớp học một cách hiệu quả, đảm bảo môi trường học tập tích cực và tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện. Giáo viên tuyệt vời là người có thể xây dựng được lớp học vui vẻ, hạnh phúc. Đặc biệt, trong giai đoạn đổi mới giáo dục phổ thông ở nước ta hiện nay, thời gian tự học và trải nghiệm của học sinh được tăng cường, vai trò định hướng, hướng dẫn của giáo viên ảnh hưởng quan trọng tới chất lượng học tập của học sinh. Vì vậy, quản lý hành vi lớp học là một kĩ năng đặc biệt quan trọng trong năng lực nghề nghiệp của giáo viên trong bối cảnh hiện nay.

Nhiều nghiên cứu cho thấy quản lý lớp học là yếu tố ảnh hưởng hàng đầu đến chất lượng giáo dục nói chung (Durlak, J. A et al., 2011; Harrell, Leavell, van Tassel & McKee, 2004; Peske & Haycock, 2006; Vigdor & Wheeler, 2007). Kĩ năng quản lý lớp học liên quan đến nhiều yếu tố như khả năng: việc giao nhiệm vụ học tập; quản lý thời gian; khích lệ người học, ... của giáo viên. Mặc dù tầm quan trọng của việc tổ chức lớp học hiệu quả và quản lý hành vi đã được các nhà giáo dục thừa nhận rộng rãi, nhưng so với các năng lực khác, kĩ năng quản lý lớp học chưa được quan tâm

hiệu trong chương trình đào tạo giáo viên tiểu học trình độ đại học (Baker, 2005; Bùi Thị Kiều Giang & Trần Thị Thúy Nga, 2019; Siebert, 2005; Trần Thị Yên, 2012). Trên thực tế, nội dung các chương trình đào tạo sinh viên đại học ngành Giáo dục Tiểu học chưa được đề cập đến kỹ năng quản lý lớp học một cách đầy đủ và hiệu quả. Việc rèn kỹ năng này không được cấu trúc thành môn mà được tích hợp đầu vào trong chương trình. Và kể cả khi được đề cập thì chúng thường mang tính lý thuyết ít phù hợp với tình huống trong đời sống thực. Chúng cũng chỉ tập trung vào việc thiết lập các hệ thống kỷ luật chứ không giúp kiến tạo ra môi trường học tập tích cực để cá nhân khám phá và phát huy các tiềm năng của mình. Quản lý lớp học hiệu quả là một nhiệm vụ tương đối khó khăn đối với giáo sinh khi thực tế tại trường phổ thông. Mục đích của bài viết này là cung cấp nghiên cứu và khuyến nghị liên quan đến kỹ năng quản lý lớp học, các thành tố của nó cũng như đề xuất một số biện pháp nâng cao đào tạo kỹ năng quản lý lớp học cho sinh viên đại học ngành Giáo dục Tiểu học.

2 KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm

- Quản lý lớp học

Quản lý lớp học lần đầu tiên trở thành một chủ đề phổ biến trong giáo dục trong những năm 1970 và 1980 (Butchart, 1995; Tavares, 1996). Trọng tâm trong những năm đầu tiên này chủ yếu là làm cho lớp học an toàn và thiết lập quản lý hành vi, được giáo viên đứng lớp sử dụng để kiểm soát và uốn nắn hành vi học sinh tuân theo nội quy của trường. Quản lý lớp học sử dụng cách tiếp cận độc đoán hoặc trừng phạt nhằm giúp ngăn chặn hành vi mất trật tự, nhưng nó không thúc đẩy sự phát triển của học sinh hoặc cho phép tiếp thu các phương thức học tập tinh vi hơn, chẳng hạn như tư duy phản biện và phản ánh (Jones, 1995). Vào những năm 1990, quản lý lớp học đã phát triển vượt ra ngoài một tập hợp các kỹ thuật giáo dục để trở thành "một quá trình phức tạp trong đó một môi trường được xây dựng theo cách thức tương hỗ, liên tục".

Quản lý lớp học là hệ thống hành vi khá phức tạp được tạo ra bởi giáo viên nhằm thiết lập và duy trì các điều kiện giúp người học đạt được các mục tiêu học tập một cách hiệu quả. Brown (1995) xem quản lý lớp học như là một "quá trình liên

quan đến việc tổ chức các nhiệm vụ học thuật nhất định cần thiết cho việc dạy và học hiệu quả trong một môi trường cụ thể".

Theo tác giả Nguyễn Xuân Hải quản lí lớp học là "các thủ tục, các chiến lược và phương pháp giảng dạy mà giáo viên sử dụng để tạo ra một môi trường lớp học khuyến khích học tập, cũng như xây dựng và quản lí các hành vi cư xử và các hoạt động học tập của cá nhân trẻ và nhóm trẻ trong môi trường ấy" (Nguyễn Xuân Hải, 2009).

Quản lí lớp học mang nghĩa rất rộng, nó không chỉ là việc giáo viên quản lí hành vi của từng cá nhân trong lớp học mà còn liên quan tới toàn bộ hoạt động trong môi trường lớp học. Theo Ritu Chandra (2015), quản lí lớp học bao gồm quản lí không gian, thời gian, cơ sở vật chất lớp học, các công cụ học tập trong lớp học và những hành vi, hoạt động của học sinh để xây dựng bầu không khí lớp học.

Chúng tôi quan niệm, quản lí lớp học là tập hợp các chiến lược tổ chức khác nhau của giáo viên nhằm thiết lập môi trường vật chất và tinh thần phù hợp để duy trì và dẫn dắt hiệu quả hoạt động dạy - học, đảm bảo môi trường học tập tích cực cho học sinh.

Mục tiêu của việc quản lí hành vi lớp học là phát triển, kiến tạo một môi trường tích cực tạo thuận lợi cho việc học tập tích cực cả về phương diện học thuật và kĩ năng xã hội - cảm xúc. Một lớp học tích cực và hiệu quả theo quan điểm phát triển năng lực hiện nay là một lớp học sẽ có nhiều tiếng ồn do phải hoạt động, trao đổi, làm việc nhóm, đặt câu hỏi hay tiến hành các thực nghiệm....

- Kĩ năng quản lí lớp học

Kĩ năng quản lí lớp học được xem xét trên hai góc độ: một là theo tiếp cận cấu trúc hoạt động dạy học; hai là theo cấu trúc quá trình dạy học. Theo tiếp cận cấu trúc hoạt động dạy học, quản lí dạy học là một trong những thành tố trong hệ thống các kĩ năng dạy học mà giáo viên cần có. Theo cấu trúc quá trình dạy học, (Bouchner & Duchesne, 2003) xem kĩ năng quản lí lớp học là toàn bộ quá trình lập kế hoạch (planning), tổ chức (organization) và kiểm soát (control) học sinh, quá trình học tập cũng như môi trường lớp học để kiến tạo và duy trì môi trường học tập hiệu quả trong lớp học.

Theo Evertson, C. M & Weinstein, C. S, (2006) kĩ năng quản lí lớp học, đó là "Các hành động được giáo viên thực hiện nhằm thiết lập một môi trường không chỉ hỗ trợ học sinh học tập về mặt học thuật mà còn về rèn luyện kĩ năng và hệ giá trị cho người học".

Theo tác giả Ngô Vũ Thu Hằng, (2020), *Kỹ năng quản lý lớp học là những tác động của người giáo viên trong quá trình dạy học để duy trì một lớp học ổn định.* Chúng tôi quan niệm, quản lý lớp học là một dạng kỹ năng nghề nghiệp của nhà giáo, là khả năng của người dạy thực hiện một cách có kết quả các hoạt động/chiến lược để thiết lập môi trường vật chất và tinh thần phù hợp nhằm duy trì và dẫn dắt hiệu quả hoạt động dạy - học, đảm bảo môi trường học tập tích cực cho học sinh.

2.2 Nhận diện các thành tố của kỹ năng quản lý lớp học của giáo viên tiểu học

Như vậy, quản lý lớp học liên quan đến tất cả mọi hoạt động cũng như công việc mà một giáo viên làm hay tổ chức học sinh, đến không gian, thời gian và tài liệu học tập để việc học có thể diễn ra. Hoạt động này bao gồm thúc đẩy học sinh tham gia và hợp tác trong mọi hoạt động của lớp, thiết lập một môi trường học tập hiệu quả. Khi nhận diện các thành tố của kỹ năng quản lý lớp học, có rất nhiều nghiên cứu về vấn đề này:

Theo Marzano, R. J., (2003) đã phân tích trên 100 báo cáo nghiên cứu về quản lý lớp và đã chỉ ra 4 yếu tố cơ bản của quản lý lớp học, bao gồm: i) Thiết lập nội quy và quy tắc ứng xử; ii) Can thiệp kỷ luật; iii) Quan hệ thầy - trò; iv) Định hướng tâm lý.

Tác giả Martin Nancy & Sass Daniel, (2010) xác định khái niệm quản lý lớp học gồm hai khía cạnh lớn: Quản lý giảng dạy và Quản lý hành vi. Trong đó, Quản lý giảng dạy bao gồm các khía cạnh của đời sống lớp học như thiết lập các quy định hàng ngày, sắp xếp tài liệu học tập và giám sát công việc độc lập của học sinh; Quản lý hành vi là bất kỳ sự can thiệp được thiết lập trước với mục đích phòng tránh các hành vi vi phạm. Đây là các cách thức phòng tránh chứ không phải để phản ứng lại (xử lý) với các hành vi vi phạm.

Ở Việt Nam, Trần Thị Nga, (2019), những thành tố giúp duy trì lớp học tích cực, hiệu quả: (1) Phát triển mối quan hệ hỗ trợ với học sinh và thiết lập mối quan hệ hỗ trợ và hợp tác giữa các học sinh. (2) Thiết kế và hướng dẫn các hành động học hiệu quả và hợp lý. (3) Xây dựng các tương tác đa dạng của người học. (4) Giải quyết các mâu thuẫn, xung đột nảy sinh (nếu có). (5) Tư vấn, hỗ trợ học sinh với những khó khăn nảy sinh...

Chúng tôi, đề xuất cách nhận diện kỹ năng quản lý lớp học của giáo viên tiểu học theo cách tiếp cận quá trình dạy học với các thành tố cơ bản sau:

Bảng 1. Nhận diện kỹ năng quản lí lớp học của giáo viên tiểu học

Thành tố kỹ năng	Một số biểu hiện
Lập kế hoạch (planning)	Nhận diện được những khó khăn, vướng mắc của học sinh.
	Tìm hiểu và đánh giá khó khăn của học sinh.
	Lập được kế hoạch quản lí không gian, thời gian, cơ sở vật chất lớp học, các công cụ học tập trong lớp học.
	Thiết lập được nội quy, quy tắc ứng xử trong lớp học
Tổ chức (organization)	Hoạt động bao quát lớp học, quy trình tổ chức các hoạt động giáo dục.
	Hoạt động cuốn hút học sinh vào bài học.
	Tổ chức, bố trí, sắp đặt không gian sư phạm.
Kiểm soát (control)	Hoạt động giao tiếp học sinh.
	Xử lí các tình huống sư phạm (can thiệp, kỉ luật).
	Định hướng tâm lí, tạo động lực cho học sinh.
	Can thiệp, hỗ trợ thay đổi hành vi.

Việc phát triển chuyên môn liên tục trong quản lí lớp học là điều cần thiết đối với tất cả giáo viên nhưng đặc biệt quan trọng đối với giáo sinh. Quản lí lớp học hiệu quả sẽ khó khăn hơn nhiều đối với giáo sinh - những người chưa có nhiều kinh nghiệm. Nhiều giáo sinh "bị sốc" và gặp lúng túng bởi những hành vi gây rối bất ngờ của học sinh, họ thường phản ứng mạnh hơn và có nhiều khả năng phản ứng lại hành vi không phù hợp của học sinh. Trong các chương trình đào tạo giáo viên tiểu học, cần chú trọng nhiều hơn vào trang bị những năng lực cần thiết để quản lí lớp học với sự chuyển đổi số mạnh mẽ. Những thay đổi đối với chương trình đào tạo giáo viên nên tập trung vào hai vấn đề sau: (1) Cung cấp cho giáo sinh các phương pháp hướng dẫn để quản lí lớp học thông qua các môn học và thực thi có hướng dẫn kèm theo phản hồi và (2) Rèn luyện kỹ năng thực hành cụ thể về quản lí lớp học tạo ra một môi trường tích cực gắn với bối cảnh lớp học thực tế.

2.3 Đề xuất một số biện pháp rèn luyện kỹ năng quản lý lớp học cho sinh viên đại học ngành Giáo dục Tiểu học

2.3.1. Xây dựng nội dung chuyên đề học tập về công tác quản lý lớp học dành cho sinh viên đại học ngành Giáo dục Tiểu học

Ở Trường Đại học Vinh, chương trình đào tạo giáo viên tiểu học trình độ đại học tích hợp rèn luyện kỹ năng quản lý lớp học cho sinh viên trong các học phần phương pháp dạy học như: Toán, Tiếng Việt, các môn về Tự nhiên và Xã hội.... Ngoài ra, chúng tôi đã xây dựng thêm học phần chuyên ngành tự chọn "Công tác chủ nhiệm lớp ở trường tiểu học" (2 tín chỉ) mục đích trang bị cho người học những nghiệp vụ nhất định trong quản lý lớp học và quản lý hành vi học sinh. Học phần này dành thời lượng 1 tín chỉ (15 tiết) cho nội dung về quản lý lớp học hiệu quả, cụ thể như sau:

Bảng 2. Đề xuất nội dung chuyên đề đào tạo kỹ năng quản lý lớp học cho sinh viên đại học ngành Giáo dục Tiểu học

Nội dung	Mục tiêu	Nội dung rèn kỹ năng quản lý lớp học	Thời lượng
Chuyên đề 1. Một số vấn đề chung về quản lý lớp học hiệu quả	Trình bày được khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc và nội dung, các chiến lược quản lý lớp học hiệu quả.	✓ Nhận diện được hệ thống kiến thức liên quan đến quản lý lớp học gồm: khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc và nội dung, các chiến lược.	2 tiết
Chuyên đề 2. Phương pháp, kỹ thuật quản lý lớp học hiệu quả.	Lí giải được bản chất, cách thực hiện một số phương pháp, kỹ thuật quản lý lớp học hiệu quả vào một số tình huống cụ thể.	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Nhận diện được những khó khăn, vướng mắc của học sinh. ✓ Tìm hiểu và đánh giá khó khăn của học sinh. ✓ Lập được kế hoạch quản lý không gian, thời gian, cơ sở vật chất lớp học, các công cụ học tập trong lớp học. 	3 tiết

<p>Chuyên đề 3. Thực hành quản lí lớp học hiệu quả.</p>	<p>Thực hành lựa chọn và sử dụng các chiến lược quản lí lớp học hiệu quả ở tiểu học.</p>	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Thiết lập được nội quy, quy tắc ứng xử trong lớp học. ✓ Hoạt động bao quát lớp học, quy trình tổ chức các hoạt động giáo dục. ✓ Hoạt động cuốn hút học sinh vào bài học. ✓ Tổ chức, bố trí, sắp đặt không gian sư phạm. ✓ Hoạt động giao tiếp học sinh. ✓ Xử lí các tình huống sư phạm (can thiệp, kỉ luật). ✓ Định hướng tâm lí, tạo động lực cho học sinh. ✓ Can thiệp, hỗ trợ thay đổi hành vi. 	<p>10 tiết</p>
<p>Tổng</p>			<p>15 tiết</p>



Hình 1. Mô hình cách tiếp cận lí thuyết trong quản lí lớp học (Nguồn internet)

Như vậy để hình thành và phát triển kỹ năng quản lý lớp học, sinh viên cần được trang bị kiến thức lý thuyết về tâm lý giáo dục vững chắc, tạo dựng được những triết lý giảng dạy và học tập dựa trên những hiểu biết chuyên sâu, từ đó định hình dần phong cách sư phạm. Các cơ sở đào tạo giáo viên cần tạo ra môi trường và sự khích lệ cần thiết để sinh viên phát huy tốt các năng khiếu, tố chất; rèn luyện kỹ năng quản lý lớp học, quản lý hành vi học sinh gắn với bối cảnh thực.

2.3.2. Tăng cường trải nghiệm thực tiễn cho sinh viên

Thứ nhất, chúng tôi đã tăng cường dự giờ trải nghiệm cho sinh viên thông qua các đợt rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên của sinh viên tại các trường tiểu học. Sinh viên dự giờ hoặc xem các video về các tiết dạy của giáo viên phổ thông. Trong khi xem video/các tiết dạy, chúng tôi yêu cầu sinh viên quan sát cách quản lý lớp học và đánh giá tác động của giáo viên đối với việc học tập của học sinh. Sau khi dự giờ/ xem video, các giáo sinh viết một bài phân tích về các hoạt động quản lý lớp học trong tiết dạy/video. Bài báo cáo cần thể hiện sự phân tích và trình bày cẩn thận về quản lý lớp học và ảnh hưởng của nó đến việc học tập của học sinh (dựa vào mẫu phiếu 1).

MẪU PHIẾU 1. MẪU PHIẾU DỰ GIỜ PHÂN TÍCH QUẢN LÝ LỚP HỌC

Họ và tên sinh viên:.....

Thành tố	Mức độ biểu hiện của GV
1. Nhận diện được những khó khăn, vướng mắc của học sinh.	
2. Cách phân bố thời gian.	
3. Thiết lập được nội quy, quy tắc ứng xử trong lớp học.	
4. Hoạt động bao quát lớp học, quy trình tổ chức các hoạt động giáo dục.	
5. Cách cuốn hút học sinh vào bài học.	
6. Cách tổ chức, bố trí, sắp đặt không gian sư phạm.	
7. Hoạt động giao tiếp học sinh.	
8. Xử lý các tình huống sư phạm (can thiệp, kỉ luật).	
9. Định hướng tâm lý, tạo động lực cho học sinh.	
10. Can thiệp, hỗ trợ thay đổi hành vi	

Thứ hai, chúng tôi tăng cường cho sinh viên dự giờ, phân tích sâu từng cách thức quản lí hoạt động học của giáo viên. Mỗi nhóm từ 4 - 5 sinh viên, tiến hành dự giờ (có quay băng hình), sinh viên sử dụng phiếu quan sát số 2 dưới đây trong các tiết dự giờ, theo dõi từng học sinh và ghi lại những gì học sinh đó đang làm trong khoảng thời gian 10 - 15 phút.

MẪU PHIẾU 2. QUAN SÁT QUẢN LÝ HÀNH VI HỌC SINH

Họ và tên sinh viên:

Quan sát một hoạt động học tập (khoảng 10 - 15 phút), mô tả những biểu hiện của học sinh, đánh giá các cách thức quản lí hành vi của học sinh trong hoạt động đó.

Thời gian	Hoạt động học sinh	Hoạt động quản lí học tập của GV	Đánh giá hiệu quả của tác động
9h00 - 9h05	Quan sát và làm việc theo nhóm đôi	Khen ngợi và nhắc nhở. Ngừng, bao quát lớp.

Thông qua những hoạt động này, chúng tôi nhận thấy sinh viên có sự trưởng thành và lớn mạnh hơn trong tư duy nghề nghiệp. Ngoài ra, hoạt động trải nghiệm thực tế này còn giúp sinh viên xác định niềm tin và phong cách giảng dạy của họ. Mới đầu, sinh viên thường gặp khó khăn trong việc quản lí lớp học và nhưng ngay sau đó, họ nhận ra tầm quan trọng trong việc định vị được phong cách sư phạm, nghệ thuật quản lí lớp học là chìa khoá cho sự thành công trong sự nghiệp tương lai.

2.3.3. Rèn luyện kĩ năng quản lí lớp học thông qua hoạt động thực hành giải quyết vấn đề

Để nâng cao hiệu quả rèn luyện kĩ năng quản lí lớp học, chúng tôi xây dựng các tình huống giả định yêu cầu sinh viên luyện tập kĩ năng xử lí tình huống sư

Phạm. Các vấn đề bao gồm từ những gián đoạn nhỏ trong lớp học như học sinh ngủ gật trong giờ học, học sinh nói chuyện với nhau trong giờ học và học sinh phải sử dụng nhà vệ sinh trong giờ học, cho đến những vấn đề như học sinh chống đối, diễn tập chữa cháy hoặc học sinh đánh nhau.... Sinh viên thực hành xử lý tình huống theo nhóm, sau đó xem xét, đánh giá cách thức quản lí lớp học đã thể hiện. Sinh viên thảo luận về hai hoặc ba điểm chính gây ấn tượng về cách quản lí lớp học trong tình huống giả định, đánh giá tính hiệu quả và khả thi của nó. Ưu tiên việc đánh giá nhận xét về cách sinh viên tạo ra bầu không khí hỗ trợ trong lớp học và cách phòng ngừa và hỗ trợ học sinh, đáp ứng nhu cầu cảm xúc của trẻ, cách hình thành các kỹ năng tự điều chỉnh cho học sinh. Mục đích của hoạt động này giúp sinh viên thực hành các chiến lược khác nhau để cải thiện kỹ năng giải quyết vấn đề và điều chỉnh cảm xúc, tạo sự đa dạng các chiến lược quản lí lớp học.

Ngoài ra, đề thúc đẩy sinh viên tự giám sát và rèn luyện các kĩ năng quản lí lớp học. Chúng tôi yêu cầu các nhóm sinh viên: (a) Chọn 1 hoặc một vài kĩ năng nhóm/cá nhân cần cải thiện; (b) Chọn một phương pháp tự giám sát ghi lại (ví dụ: dùng bảng kiểm, sử dụng ứng dụng theo dõi trên điện thoại thông minh...); (c) Ghi lại hành vi của họ trong một khoảng thời gian xác định (ví dụ: nhập dữ liệu đã ghi vào nhật ký hoặc bảng tính vào cuối mỗi ngày trong một tuần) và (d) Theo dõi và tự đánh giá việc sử dụng kỹ năng của sinh viên.

Để hỗ trợ sinh viên tự cải thiện từng kĩ năng quản lí lớp học, giảng viên định hướng và giám sát quá trình này bằng cách: (a) Hỗ trợ sinh viên đặt mục tiêu cải thiện kỹ năng (cung cấp tiêu chí đánh giá mức độ hình thành kĩ năng); (b) Định hướng các chiến lược để sinh viên sử dụng kỹ năng đó (thiết kế các nhiệm vụ rèn luyện kĩ năng); (c) Giám sát, điều chỉnh kĩ năng cho sinh viên (dựa trên thang đánh giá); (d) Khuyến khích, khích lệ sinh viên (tự củng cố).

2.3.4. Hướng dẫn sinh viên xây dựng hồ sơ quản lí học sinh, lập kế hoạch quản lí học sinh

Để quản lí lớp học hiệu quả, sinh viên xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể, chi tiết, cân nhắc sự phù hợp với từng đặc điểm của đối tượng học sinh. Tạo môi trường học tập tích cực cho học sinh không phải là một nhiệm vụ dễ dàng, giáo viên phải rất kiên nhẫn. Đối phó và kiểm soát học sinh rất khó, đôi khi giáo viên kiểm soát cả

tính khí và cảm xúc của học sinh trong mọi tình huống có thể xảy ra một cách tự nhiên nhất. Đối với những tình huống ngoài mong đợi, giáo viên nên dành thời gian nói chuyện với học sinh để giải quyết và tranh luận các vấn đề đang xảy ra. Trong lớp học, giáo viên phải đóng vai trò quản lí, kiểm soát hành vi để kịp thời điều chỉnh môi trường học tập và mối quan hệ giữa học sinh và giáo viên ngay từ khi quá trình học tập diễn ra. Vì vậy, sinh viên cần xây dựng hồ sơ quản lí học sinh, đây là tài liệu quan trọng để sinh viên rèn luyện kĩ năng nhận diện, chẩn đoán những hành vi, biểu hiện không mong đợi của học sinh; từ đó sinh viên đánh giá, tìm hiểu các nguyên nhân, xây dựng kế hoạch tác động, can thiệp hỗ trợ cần thiết và phù hợp.

3. KẾT LUẬN

Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (2009) đã xác định rất rõ rằng, năng lực xây dựng môi trường học tập (tiêu chí 13, tiêu chuẩn 6) là một tiêu chí quan trọng trong tiêu chuẩn về năng lực dạy học của giáo viên. Như vậy, nếu lấy chuẩn nghề nghiệp làm cơ sở để xây dựng chương trình đào tạo nghề nghiệp thì các nội dung về quản lí lớp học phải được xem là một phần không thể thiếu trong chương trình đào tạo giáo viên, bởi đây chính là quá trình kiến tạo và duy trì môi trường học tập cho học sinh trong quá trình dạy học.

Việc nhận diện đầy đủ các thành tố của kĩ năng quản lí lớp học, giúp các cơ sở đào tạo giáo viên và sinh viên xác định được những yêu cầu cốt lõi để phát triển và hoàn thiện các năng lực nghề đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Không thể phủ nhận tầm quan trọng của sức mạnh nội tại, sự phấn đấu, tự đào tạo, bồi dưỡng của mỗi sinh viên để phát triển cá nhân. Các hoạt động tự rèn luyện và phát triển bản thân quyết định sự trưởng thành của chính họ. Phương thức rèn luyện kĩ năng quản lí lớp học tốt nhất vẫn là thông qua trải nghiệm thực tế, sinh viên không chỉ có cơ hội rèn luyện, phát triển kĩ năng linh hoạt, mềm dẻo mà còn góp phần phát triển tình cảm và các giá trị nghề nghiệp cốt lõi khác. Nghiên cứu trên đây chỉ mới nhận diện những thành tố chính của quản lí lớp học bình thường, cần thêm những nghiên cứu về rèn luyện kĩ năng quản lí lớp học chuyên biệt, lớp học hoà nhập, quản lí lớp học theo tiếp cận phát triển năng lực học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Baker. (2005). Classroom belonging among early adolescent students: Relationships to motivation and achievement. *Journal of Early Adolescence*, 13, 21-43.
- [2]. Bouchner & Duchesne. (2003). The first days of school ineffective and less effective primary-grades classrooms. *Elementary School Journal*, 104, 269-287.
- [3]. Brown. (1995). Classroom belonging among early adolescent students: Relationships to motivation and achievement. *Journal of Early Adolescence*, 13, 21-43.
- [4]. Bùi Thị Kiều Giang & Trần Thị Thúy Nga. (2019). Cách quản lí lớp học và sự hài hòa mối quan hệ giảng viên-Sinh viên: Sự tương tác của mối quan hệ đó ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên. *Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, 199(06), 11-16. <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.2019.06.333>
- [5]. Butchart. (1995). *Teaching problem students*. Guilford Publications Inc.
- [6]. Durlak, J. A, Weissberg, R. P, Dymnicki, A. B, Taylor, R. D & Schellinger, K. B. (2011). The impact of enhancing students' social and emotional learning: A meta-analysis of school-based universal interventions. *Child Development*, 82, 405-432.
- [7]. Evertson, C. M & Weinstein, C. S. (2006). *Handbook of classroom management: Research, practice, and contemporary issues*. Erlbaum.
- [8]. Harrell, Leavell, van Tassel & McKee. (2004). *Classroom composition and peer effects*. School of Education, University of Auckland. [http://dx.doi.org/10.1016/S0883-0355\(03\)00015-6](http://dx.doi.org/10.1016/S0883-0355(03)00015-6)
- [9]. Jones. (1995). *Comprehensive classroom management creating communities of support and solving problems* (Vol. 7). Pearson Education, Inc.
- [10]. Martin Nancy & Sass Daniel. (2010). Construct validation of the behavior and instructional management scale. *Teaching and Teacher Education. An International Journal of Research and Studies*, 26(5), 1124-1135.
- [11]. Marzano, R. J, Marzano, J. S & Pickering, D. J. (2003). *Classroom management that works: Research-based strategies for every teacher*. ASCD.